

Bản án số: 163/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 11-6-2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Lâm Sơn;
- Bà Phan Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 228/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc “tranh chấp về ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Hoàng M, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; địa chỉ liên lạc: số C, KP B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Châu O, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp K, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Trần Thị Hoàng M trình bày: Bà M và ông O tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh An Giang và được cấp giấy chứng nhận số 28 ngày 18/6/2003. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung hạnh phúc, từ năm 2020, vợ chồng không còn hòa hợp nữa nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên mâu thuẫn, nhận thấy hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã

hết, không thể đoàn tụ được nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông O; về con chung: vợ chồng có 02 con chung là Châu Thị Khánh A, sinh ngày 19/9/2001 và Châu Thị Nguyệt T, sinh ngày 22/11/2005. Hiện hai con đang chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết và về nợ chung: không có.

Bị đơn ông O không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Trần Thị Hoàng M khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với ông O. Ông O có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Trần Thị Hoàng M, có văn bản xin vắng mặt, ông Châu Ở đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Trần Thị Hoàng M và ông O là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà sống không hợp nhau, theo nguyên đơn trình bày là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân không còn sống chung từ năm 2020. Hội đồng xét xử thấy rằng bà M xin ly hôn với ông O, bà M, ông O không còn sống chung đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chính vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà M là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà M.

[4] Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Hoàng M xác định vợ chồng có 02 con chung là Châu Thị Khánh A, sinh ngày 19/9/2001 và Châu Thị Nguyệt T, sinh ngày 22/11/2005. Hiện hai con đang chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Bà Trần Thị Hoàng M khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[6] Về nợ chung: Bà Trần Thị Hoàng M khởi kiện xác định không có nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bà Trần Thị Hoàng M phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Hoàng M.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Hoàng M ly hôn với ông O. Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 18/6/2003 do Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Hoàng M xác định vợ chồng có 02 con chung là Châu Thị Khánh A, sinh ngày 19/9/2001 và Châu Thị Nguyệt T, sinh ngày 22/11/2005. Hiện hai con đang chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

3) Về quan hệ tài sản chung: Bà Trần Thị Hoàng M khởi kiện xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Bà Trần Thị Hoàng M khởi kiện xác định không có nên không xét đến.

5) Về án phí: Bà Trần Thị Hoàng M phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015282 ngày 25/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Bà Trần Thị Hoàng M đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã **Cần Đăng**, huyện **Châu Thành**, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hùng